

NGHIÊN CỨU ĐẶC ĐIỂM NÔNG SINH HỌC CỦA CÁC DÒNG, GIỐNG BƯỞI CÓ TRIỂN VỌNG TẠI CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI

Trần Thị Mơ¹, Nguyễn Xuân Hồng¹

TÓM TẮT

Các dòng/giống bưởi có triển vọng được trồng khảo nghiệm từ năm 2010 tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cây có múi thuộc chương trình nghiên cứu chọn tạo giống cam bưởi cho các tỉnh phía Bắc: Bưởi Thái Lan là giống nhập nội từ Thái Lan cây sinh trưởng khỏe, năng suất cao; thời gian thu hoạch vào đầu tháng 9. Khi chín quả có màu vàng rơm, tép màu trắng ngà, vị ngọt hơi chua; Tỷ lệ đậu quả (1,65%), khối lượng TB/quả (743,33 gam/quả), năng suất (51,20 kg/cây); Bưởi Phúc Kiến là giống nhập nội từ Trung Quốc cây sinh trưởng khá, năng suất cao. Thời gian thu hoạch quả từ đầu đến giữa tháng 10. Khi chín vỏ quả có màu vàng rơm, tép quả màu hồng nhạt, vị chua ngọt cân đối; Tỷ lệ đậu quả (0,85%), khối lượng TB/quả (946,67 gam/quả), năng suất (43,30 kg/cây); Bưởi Diễn Sớm là dòng bưởi được tuyển chọn trong nước, cây sinh trưởng khỏe, năng suất cao, thời gian thu hoạch cuối tháng 9 đến đầu tháng 10. Vỏ khi chín có màu xanh vàng, tép màu trắng ngà. Vị ngọt đậm không the. Tỷ lệ đậu quả (1,82%), khối lượng TB/quả (795,00 gam/quả), năng suất (64,20 kg/cây)

Từ khóa: Đặc điểm nông sinh học, Bưởi Diễn, Bưởi Diễn sớm, Bưởi Phúc Kiến, Bưởi Thái Lan

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, ở nhiều nước trên thế giới, cây bưởi đã và đang được xác định là đối tượng cây trồng có nhiều lợi thế để phát triển thành sản phẩm hàng hoá có giá trị kinh tế cao, có khả năng cạnh tranh mạnh và được nhiều người tiêu dùng rất ưa chuộng (Ngô Xuân Bình và Lê Tiến Hùng, 2010). Hiện nay có khoảng hơn 100 nước trên thế giới trồng bưởi với tổng diện tích 444.072 ha sản lượng đạt hơn 13.795.429 tấn. Ở Việt Nam diện tích trồng bưởi là 46.791 ha đạt sản lượng 568.352 tấn (FAO, 2018). Diện tích trồng bưởi của toàn thành phố Hà Nội năm 2014 là 3.516 ha; đến năm 2017 đã tăng lên 5.677ha do vậy mà sản lượng bưởi của các huyện cũng tăng mạnh như Huyện Chương Mỹ (25.250 tấn), Đan Phượng (6.350 tấn), các huyện khác (15.865 tấn) (Cục Thống kê Hà Nội, 2018).

Hiện nay các giống bưởi được trồng tại Hà Nội chủ yếu là các giống bưởi địa phương có năng suất, chất lượng không đồng đều, có chiều hướng giảm, đặc biệt vấn đề chất lượng quả và hiện tượng mất mùa của các giống bưởi nhất là bưởi Diễn. Mặt khác các giống bưởi này lại thu hoạch tập trung vào tết nguyên đán vì vậy mà vấn đề rải vụ thu hoạch và đa dạng hóa các sản phẩm bưởi là rất cần thiết. Nằm trong chương trình nghiên cứu chọn tạo các giống cam, bưởi cho một số tỉnh phía Bắc của Viện Nghiên cứu Rau quả, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cây có múi đã trồng khảo nghiệm các giống bưởi trong nước và các giống nhập nội, bước đầu đã tuyển được 3 dòng/giống có triển vọng nhất: Bưởi Thái

Lan, Bưởi Phúc Kiến (Quan Khê), Bưởi Diễn Sớm. Các dòng/giống bưởi này có ưu điểm sinh trưởng phát triển và năng suất chất lượng tốt, đặc biệt có thời gian chín sớm hơn các giống bưởi đang trồng phổ biến tại địa phương. Vì vậy, việc nghiên cứu đặc điểm nông sinh học làm cơ sở cho các nghiên cứu tiếp theo nhằm phát triển ra sản xuất, bổ sung thêm vào cơ cấu giống cây trồng, góp phần rải vụ thu hoạch là rất cần thiết.

II. VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Vật liệu nghiên cứu

Bốn dòng/giống bưởi: Bưởi Thái Lan, Bưởi Phúc Kiến (Quan Khê), Bưởi Diễn Sớm và Bưởi Diễn (Đối chứng).

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Phương pháp bố trí thí nghiệm

Thí nghiệm gồm có 4 công thức: Bưởi Thái Lan, Bưởi Phúc Kiến (Quan Khê), Bưởi Diễn Sớm, bưởi Diễn; trong đó có 3 dòng/giống bưởi có triển vọng mới là: Giống Bưởi Thái Lan, giống Bưởi Phúc Kiến (Quan Khê), dòng Bưởi Diễn Sớm; Công thức giống dùng làm đối chứng là: giống bưởi Diễn đang được trồng phổ biến tại huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Trên vườn 4 giống bưởi có cùng độ tuổi được trồng theo các ô thí nghiệm, phân theo các khu vực để thực hiện thí nghiệm đánh giá nguồn giống, tiến hành chia 3 khu vực tương ứng 3 lần nhắc lại, trong mỗi giống theo dõi 3 cây, mỗi cây là 1 lần nhắc lại để theo dõi.

¹Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cây có múi, Viện Nghiên cứu Rau quả.

2.2.2. Các chỉ tiêu và phương pháp theo dõi

- Chỉ tiêu thân cành: Chiều cao cây, độ cao phân cành, đường kính tán, đường kính gốc, số cấp cành; đường kính cành cấp; độ cao phân cành cấp 1; số cành cấp 2...

- Chỉ tiêu về lá: Chiều dài phiến lá; chiều rộng phiến lá; tỷ lệ dài lá/ rộng lá.

- Chỉ tiêu về hoa: Thời gian bắt đầu ra hoa, thời gian hoa nở rộ, thời gian kết thúc ra hoa, số nhị hoa, số cánh hoa.

- Chỉ tiêu về quả: Tỷ lệ đậu quả, thời gian quả chín, số quả/cây, hình thái vỏ quả; màu sắc cùi quả; khối lượng trung bình quả, độ dày vỏ quả, số múi, số hạt, tỷ lệ ăn được, năng suất...

- Các chỉ tiêu phẩm chất quả:

+ Đánh giá các chỉ tiêu cảm quan (màu sắc vỏ quả, kích thước, màu sắc tép quả, mùi vị quả, cảm quan chung) theo thang điểm Hedonic.

Thang điểm Hedonic: Thích cực độ: 9 điểm; Rất thích: 8 điểm; Thích: 7 điểm; Hơi thích: 6 điểm; Không thích, chê: 5 điểm; Hơi chê: 4 điểm; Chê: 3 điểm; Rất chê: 2 điểm; Chê cực độ: 1 điểm.

2.2.3. Xử lý số liệu

Các số liệu được tính giá trị trung bình bằng phần mềm Excel, xử lý thống kê bằng phần mềm IRRISTAT 5.0.

2.3. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Từ tháng 1 năm 2018 đến tháng 12 năm 2018 tại vườn thực nghiệm của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cây có mùi - xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

III. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Đặc điểm hình thái của một số dòng/giống bưởi có triển vọng

Đặc điểm hình thái của cây bưởi rất quan trọng trong quá trình chọn tạo giống và áp dụng các biện pháp kỹ thuật như bón phân, chăm sóc, cắt tỉa, phun thuốc, thu hoạch (Nguyễn Văn Thu, Nguyễn Văn Hùng, 2011).

Qua nghiên cứu đặc điểm hình thái thân, cành của một số dòng/giống bưởi có triển vọng chúng tôi thu được kết quả thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Đặc điểm thân cành của một số dòng/giống bưởi có triển vọng

Chỉ tiêu Dòng/giống	Chiều cao cây (cm)	ĐK gốc (cm)	Đường kính tán (cm)	Số cành cấp I (cành)	Đường kính cành cấp I (cm)	Độ cao phân cành cấp I (cm)	Số cành cấp II (cm)
Giống bưởi Thái Lan	256,5	10,8	260,8	3	7,2	31,6	12
Giống bưởi Phúc Kiến	250,2	11,0	238,6	2	6,7	37,8	9
Dòng bưởi Diễn sớm	312,6	12,9	295,2	3	7,8	45,4	13
Giống bưởi Diễn (đối chứng)	230,6	10,4	232,2	2	6,6	42,2	12

Sự sinh trưởng của các dòng/giống bưởi thể hiện qua các chỉ tiêu chiều cao cây, độ rộng tán cây và đường kính gốc. Sau 7 năm trồng, các dòng/giống bưởi có triển vọng chiều cao cây giao động từ 250,2 cm đến 312,6 cm; đường kính tán giao động từ 10,8 đến 12,9 cm sinh trưởng tốt hơn so với đối chứng là giống bưởi Diễn có chiều cao cây đạt 230,6 cm, đường kính tán 232,2 cm. Điều này rất tốt cho việc tạo nên bộ khung tán hợp lý có khả năng cho năng suất cao.

Các dòng/giống bưởi có triển vọng đều có từ 2 đến 3 cành cấp 1. Về đặc điểm phân cành của các dòng/giống bưởi đều có góc phân cành nhỏ, cành có

dạng đứng. Hai giống bưởi Thái Lan và Phúc Kiến đều có độ cao phân cành thấp tương ứng là 31,6 cm và 37,8 cm thấp hơn giống đối chứng giống bưởi Diễn là 42,2 cm.

Lá bưởi thuộc loại lá đơn có eo lá, dạng phiến, hình bầu dục hơi nhọn ở đầu, lá to dày, không có lông, mép lá có răng nhỏ, gân phụ 5 - 6 cặp, có eo lá, có đốt ở đáy phiến lá. Số lượng lá trên cây có ý nghĩa quyết định đến năng suất bưởi (Lý Gia Cầu 1993). Do vậy, đặc điểm hình thái, kích thước, màu sắc lá là rất quan trọng để cây có thể quang hợp tạo ra năng suất cây trồng cao nhất. Kết quả theo dõi về hình thái bộ lá thể hiện ở bảng 2.

Bảng 2. Đặc điểm hình thái lá của một số dòng/giống bưởi có triển vọng

Dòng/giống	Phiến lá			Eo lá			Đặc điểm lá
	Chiều dài (cm)	Chiều rộng (cm)	Tỷ lệ dài/rộng	Chiều dài (cm)	Chiều rộng (cm)	Tỷ lệ dài/rộng	
Giống bưởi Thái Lan	10,06	8,24	1,22	5,46	2,81	1,94	Mép lá không có răng cưa. Lá dày, màu xanh đậm
Giống bưởi Phúc Kiến	14,26	6,60	2,16	2,51	1,87	1,34	Mép lá không có răng cưa. Phiến lá to, nhẵn bóng
Dòng bưởi Diễn sớm	16,27	7,49	2,17	4,17	4,99	0,83	Mép lá có răng cưa. Lá dày màu xanh đậm
Giống bưởi Diễn (ĐC)	11,35	6,04	1,87	2,69	2,73	0,98	Mép lá có răng cưa. Lá dày màu xanh đậm

Từ số liệu Bảng 2 cho thấy các dòng/giống bưởi khác nhau có đặc điểm hình thái lá cũng khác nhau. Dòng bưởi Diễn sớm cây sinh trưởng khỏe nên có bộ lá xanh tốt có chiều dài lá là 16,27 cm; rộng lá 7,49 cm; tỷ lệ dài lá/rộng lá đạt 2,17; eo lá to, dài eo đạt 4,17 cm, rộng eo 4,99 cm; lá dày màu xanh đậm, mép lá có răng cưa. Giống bưởi Thái lan có chiều dài lá đạt 10,06 cm, rộng lá 8,24 cm, tỷ lệ dài lá trên rộng lá chỉ đạt 1,22, lá dày màu xanh đậm, mép lá

không có răng cưa. Giống bưởi Phúc Kiến mép lá cũng không có răng cưa, phiến lá to, nhẵn bóng có dài lá đạt 14,26 cm, rộng lá 6,60 cm so với đối chứng là giống bưởi Diễn có dài lá đạt 11,35 cm, rộng lá 6,04 cm, tỷ lệ dài lá trên rộng lá là 1,87 mép lá có răng cưa.

Hoa bưởi là cơ quan sinh sản tạo ra quả, đồng thời cũng là cơ quan mang những đặc trưng riêng của giống.

Bảng 3. Đặc điểm hoa của một số dòng/giống bưởi có triển vọng

Dòng/giống	Màu sắc hoa	Số cánh hoa/hoa	Số chỉ nhị/hoa	Mô tả dạng hoa
Giống Bưởi Thái Lan	Trắng sáng	5	35	Hoa chùm, đơn
Giống Bưởi Phúc Kiến	Trắng sáng	5	29	Hoa chùm, đơn
Dòng Bưởi Diễn Sớm	Trắng sáng	5	32	Hoa chùm, đơn
Giống Bưởi Diễn (ĐC)	Trắng sáng	5	28	Hoa chùm, đơn

Kết quả ở bảng 3 cho thấy các dòng giống bưởi trên đều có hai dạng hoa: hoa chùm và hoa đơn. Hoa chùm là hoa tập trung theo chùm trên một cành còn hoa đơn là chỉ có một hoa mọc trên đỉnh cành. Các dòng/giống bưởi có triển vọng đều có hoa màu trắng và hoa có 5 cánh, số chỉ nhị/hoa cũng khác nhau ở từng dòng/giống giao động từ 28 - 35 chỉ nhị/hoa. Giống bưởi Thái Lan có hoa to và số chỉ nhị nhiều nhất 35 chỉ nhị/hoa, tiếp đến là dòng bưởi Diễn Sớm có 32 chỉ nhị/hoa, giống bưởi Phúc Kiến là 29 chỉ nhị/hoa và thấp nhất là giống bưởi Diễn đối chứng 28 chỉ nhị/hoa.

3.2. Thời gian ra hoa và thời gian chín của các dòng/giống bưởi có triển vọng

Từ bảng 4 cho thấy các dòng/giống bưởi có triển vọng có thời gian ra hoa từ 20 - 26 ngày. Trong đó,

giống bưởi Thái Lan có thời gian nở hoa ngắn nhất chỉ 20 ngày, dòng bưởi Diễn sớm có thời gian nở hoa dài nhất là 26 ngày.

Một đặc điểm nổi bật của các dòng bưởi này đó là đều có thời điểm thu hoạch sớm hơn giống đối chứng. Trong đó giống bưởi Thái Lan có thời điểm thu hoạch sớm nhất vào đầu tháng 9 (10/9), dòng bưởi Diễn sớm có thời gian thu vào 20/9. Ở thời điểm này miền Bắc chưa có nhiều bưởi bán nên đây là một đặc điểm quan trọng quyết định một phần đến giá trị kinh tế của giống. Giống bưởi Phúc Kiến có thời gian chín vào trung tuần tháng 10 (15/10) so với đối chứng là giống bưởi Diễn có thời gian chín từ giữa tháng 12 năm trước đến đầu tháng 01 năm sau (thời gian chín thường vào gần Tết âm lịch).

Bảng 4. Thời gian nở hoa và thời gian chín của một số dòng/giống bưởi có triển vọng

Dòng/giống	Thời gian nở hoa			Thời gian chín của quả		
	Thời gian bắt đầu nở hoa	Thời gian hoa nở rộ	Thời gian kết thúc nở hoa	Quả bắt đầu chín	Quả chín rộ	Kết thúc thu quả
Giống bưởi Thái Lan	16 - 18/2	26 - 28/2	4 - 7/3	1/9/2018	5/9/2018	10/9/2018
Giống bưởi Phúc Kiến	20 - 22/2	27/2 - 4/3	13 - 15/3	1/10/2018	8/10/2018	15/10/2018
Dòng bưởi Diễn Sớm	18 - 20/2	28/2 - 3/3	11 - 16/3	15/9/2018	20/9/2018	30/9/2018
Giống Bưởi Diễn (ĐC)	03 - 7/3	16 - 18/3	21 - 24/3	15/12/2018	28/12/2018	28/1/2019

3.3. Năng suất và các yếu tố cấu thành năng suất

Kết quả Bảng 5 cho thấy: Tỷ lệ đậu quả của các dòng/giống bưởi khác nhau có tỷ lệ đậu quả dao động từ 0,85% đến 1,82%. Số quả đạt từ 46,67 đến

70,10 quả/cây. Năng suất giống bưởi Diễn Sớm cao nhất đạt 64,20 kg/cây, tương đương 32,10 tấn/ha; năng suất bưởi Phúc Kiến thấp nhất đạt 43,30 kg/cây, tương đương 21,65 tấn /ha.

Bảng 5. Các yếu tố cấu thành năng suất và năng suất của một số dòng/giống bưởi có triển vọng

Dòng/giống	Chỉ tiêu	Tỷ lệ đậu quả (%)	Số quả TB/cây (quả)	Khối lượng TB/quả (gam/quả)	Năng suất (kg/cây)	
					Lý thuyết	Thực thu
Giống Bưởi Thái Lan		1,65 ^{ab}	70,10 ^b	743,33 ^c	52,10	51,20 ^b
Giống Bưởi Phúc Kiến		0,85 ^c	46,67 ^d	946,67 ^a	44,18	43,30 ^c
Dòng Bưởi Diễn Sớm		1,82 ^a	82,67 ^a	795,00 ^c	65,72	64,20 ^a
Giống Bưởi Diễn (ĐC)		1,52 ^b	62,33 ^c	885,67 ^b	55,20	54,50 ^b
CV (%)		10,1	13,1	10,9		13,4
LSD _{0,05}		0,27	7,26	51,71		5,30

Ghi chú: Các chữ số khác nhau trong cùng một cột thể hiện sự sai khác có ý nghĩa ở mức 5%.

3.4. Chất lượng của các dòng/giống bưởi có triển vọng

Kết quả đánh giá chỉ tiêu cơ giới quả nhận thấy các dòng/giống bưởi khác nhau có sự sai khác nhau về hình dạng quả, chiều cao, đường kính, số múi, số hạt và tỷ lệ phần ăn được. Dòng bưởi Diễn Sớm có kích thước quả nhỏ hơn so với giống đối chứng nhưng lại có tỷ lệ phần ăn được đạt cao nhất 62,40%, xếp ở mức “a”. Giống bưởi Phúc Kiến có kích thước

quả về cao quả và đường kính quả cao nhất tương ứng 14,36 cm và 13,96 cm, xếp mức “a” nhưng tỷ lệ phần ăn được chỉ đạt 60,40% xếp mức “b”. Giống bưởi Thái Lan có kích thước quả xếp ở mức “b” và tỷ lệ phần ăn được chỉ đạt 53,46% xếp mức “d” so với đối chứng là giống bưởi Diễn đối chứng có kích thước quả xếp mức “b”, tỷ lệ phần ăn được xếp ở mức “d” ở mức ý nghĩa 0,05.

Bảng 6. Đánh giá một số chỉ tiêu chất lượng cơ giới quả của một số dòng/giống bưởi có triển vọng

Dòng/giống	Chỉ tiêu	Chiều cao quả (cm)	Đường kính quả (cm)	Độ dày vỏ quả (mm)	Số múi/quả	Số hạt/quả	Tỷ lệ phần ăn được (%)	Độ ngọt (°Brix)	Đánh giá cảm quan chung theo thang điểm Hedonic
Giống bưởi Phúc Kiến	14,36 ^a	13,96 ^a	7,00 ^b	14,16 ^d	82,33 ^b	60,40 ^b	10,5	7,2	
Dòng bưởi Diễn sớm	11,23 ^c	11,06 ^c	6,33 ^b	17,00 ^a	84,11 ^b	62,20 ^a	10,2	7,6	
Giống bưởi Diễn (đối chứng)	12,86 ^b	12,35 ^b	7,00 ^b	13,00 ^c	95,16 ^a	56,60 ^c	12,3	8,5	
CV (%)	8,6	7,4	10,4	7,2	10,7	12,5			
LSD _{0,05}	1,07	0,54	1,24	0,36	6,03	1,5			

Ghi chú: Các chữ số khác nhau trong cùng một cột thể hiện sự sai khác có ý nghĩa ở mức 5%.

Theo dõi số hạt/quả nhận thấy 3 dòng/giống bưởi có triển vọng đều có số hạt thấp hơn giống bưởi Diễn đối chứng ở mức ý nghĩa 0,05.

Độ Brix của các dòng/giống từ 9,8 - 12,3%. Cụ thể, Bưởi Thái Lan có độ Brix đạt 9,8%, bưởi Phúc Kiến đạt 10,5%, bưởi diễn sớm đạt 10,2% so với đối chứng là giống bưởi diễn đạt 12,3%.

Kết quả đánh giá cảm quan: Theo thang điểm Hedonic, kết quả đánh giá cảm quan chung cho thấy tất cả các dòng/giống bưởi có triển vọng đều được đánh giá ở mức thích, giống bưởi Diễn đối chứng được đánh giá ở mức rất thích.

Theo dõi màu sắc vỏ quả khi chín của các dòng/giống bưởi nhận thấy giống bưởi Thái Lan và giống bưởi Phúc Kiến khi chín vỏ quả có màu vàng sáng còn dòng bưởi Diễn sớm khi chín vỏ quả có màu xanh.

IV. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

4.1. Kết Luận

- Các dòng/giống bưởi thí nghiệm có đặc trưng hình thái khác nhau có thể nhận biết qua một số đặc tính như hình dạng lá, kích thước lá, lá tỷ lệ dài lá/rộng lá, hình dạng quả, màu sắc quả khi chín.

- Thời gian ra hoa và quả của các dòng/giống bưởi thí nghiệm đều sớm hơn giống Bưởi Diễn đối chứng. Trong đó, giống bưởi Thái cho thu hoạch quả sớm nhất vào đầu tháng 9, bưởi Diễn sớm vào cuối

tháng 9 và bưởi Phúc Kiến đầu tháng 10 so với bưởi Diễn cuối tháng 12. Tỷ lệ đậu quả từ 0,85 - 1,82% và số quả thu hoạch trên cây từ 46,67 - 82,67 quả, trong đó bưởi Diễn Sớm đạt cao nhất và thấp nhất là bưởi Phúc Kiến. Năng suất quả thực thu đạt từ 43,3 - 59,6 kg/cây, trong đó cao nhất ở bưởi Diễn Sớm và thấp nhất ở bưởi Phúc Kiến. Độ Brix đạt 9,8 - 10,5%.

4.2. Kiến nghị

Cần đánh giá tiếp các giống bưởi trong thí nghiệm để có khuyến cáo phù hợp đưa vào sản xuất đại trà có hiệu quả nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lý Gia Cầu, 1993. *Kỹ thuật trồng bưởi năng suất cao nổi tiếng của Trung Quốc*. Nxb khoa học kỹ thuật Quảng Tây, Trung Quốc (Tài liệu dịch của Nguyễn Văn Tồn).
- Ngô Xuân Bình, Lê Tiến Hùng, 2010. *Kỹ thuật trồng bưởi*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Cục Thống kê Hà Nội, 2018. *Niên giám thống kê 2018*. NXB Thống kê, Hà Nội.
- Nguyễn Văn Thu, Nguyễn Văn Hùng, 2011. Kết quả điều tra tuyển chọn giống bưởi Đường lá Cam ít hạt tại một số tỉnh miền Đông Nam Bộ. Kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ Rau quả 2009 - 2010. Viện Nghiên cứu Cây ăn quả miền Nam, tr. 34 - 37.
- Food and Agriculture Organization of the United Nations (FAO), 2018. *Citrus Fruit Statistics 2015*. Intergovernmental Group on Citrus Fruits.

Study on agrobiological characteristics of promising pomelo varieties in Chuong My district, Hanoi city

Tran Thi Mo, Nguyen Xuan Hong

Abstract

Potential grapefruit varieties have been tested since 2010 at the Citrus Research and Development Center under the research program of breeding and selection of pomelo varieties for Northern provinces. Thai Lan pomelo variety has been an introduced variety with strong growth and high yield; harvesting time is in early September. When ripening, fruit is straw yellow; the flesh is ivory- white, sweet taste, slightly sour. Fruiting rate (1.65%), average weight/fruit (743.33 gam/fruit), yield (51.20 kg/tree). Phuc Kien pomelo is an introduced variety from China, the tree grows well. Harvesting time is from the beginning to the middle of October. When ripening, the pods are straw yellow, the pulp is light pink, the taste is balancing between sweet and sour. Fruiting rate (0.85%), average weight/fruit (946.67 gam/fruit), yield (43.30 kg/tree). Early harvester pomelo variety Dien has been a selected pomelo line in the country, the tree grows healthy and with high yield; harvesting time is at the end of September and early October. The peel is yellow green when ripening; the flesh is ivory white. Fruiting rate (1.82%), average weight/fruit (795 gam/fruit), yield (64.20 kg/tree).

Keywords: Agrobiological characteristics, Dien pomelo, Early Dien pomelo, Thai Lan pomelo, Phuc Kien pomelo

Ngày nhận bài: 11/9/2020
Ngày phản biện: 17/9/2020

Người phản biện: TS. Cao Văn Chí
Ngày duyệt đăng: 24/9/2020